

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2023/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức
thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 08 tháng 9 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hân

QUY ĐỊNH
Về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
(Kèm theo Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh về lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm; phân cấp quản lý thực hiện các chương trình MTQG.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung cấp xã) và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Nguyên tắc trong phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG

1. Việc phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Trà Vinh phải đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

2. Phân cấp trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các ngành, các cấp, địa phương trong việc quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG.

Điều 4. Các cơ quan chủ trì các chương trình MTQG; cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần (gọi tắt là cơ quan chủ trì dự án thành phần) các chương trình MTQG

1. Các cơ quan chủ trì các chương trình MTQG

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được phê

duyet tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các cơ quan chủ trì dự án thành phần các chương trình MTQG

Các cơ quan cấp tỉnh chủ trì dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

Chương II

LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIAI ĐOẠN 05 NĂM VÀ HÀNG NĂM

Điều 5. Lập, phê duyệt và giao kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm của tỉnh được thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch chương trình MTQG giai đoạn 05 năm.

2. Căn cứ lập kế hoạch: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ).

3. Trình tự lập, phê duyệt và giao kế hoạch

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chủ trì dự án thành phần và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG để tổng hợp.

b) Cơ quan chủ trì chương trình MTQG chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp, lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình.

d) Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Các cơ quan chủ trì chương trình MTQG tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 05 năm của tỉnh và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan Trung ương chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, cơ quan chủ trì các chương trình MTQG tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước theo từng chương trình MTQG và chi tiết đến dự án, tiểu dự án thành phần, mục tiêu, nhiệm vụ và danh mục dự án đầu tư ưu tiên (nếu có) cho các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan theo quy định; đồng thời, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan Trung ương chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Nội dung kế hoạch: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP).

Điều 6. Lập và giao kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm

1. Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện cùng thời điểm lập kế hoạch phát triển - kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách Nhà nước hằng năm.

2. Căn cứ lập kế hoạch:

Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ủy ban dân tộc và các quy định có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG cho các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Trình tự lập và giao kế hoạch:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của xã theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; đề xuất danh mục công trình chi tiết và nhu cầu vốn (ngân sách các cấp và huy động tự nguyện của cộng đồng) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua và gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

b) Các sở, ban, ngành tỉnh lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm sau gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG tổng hợp; Ủy ban nhân dân cấp huyện lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm sau của cấp mình trình Hội đồng nhân dân cấp huyện có ý kiến trước khi gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG tổng hợp.

c) Cơ quan chủ trì chương trình MTQG chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp kế hoạch từ các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan để lập kế hoạch trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, lập kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình.

đ) Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Các cơ quan chủ trì chương trình MTQG hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chương trình MTQG hằng năm của tỉnh và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan Trung ương chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, cơ quan chủ trì chương trình MTQG tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ, danh mục dự án thực hiện các chương trình MTQG hằng năm cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan; đồng thời, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan Trung ương chủ chương trình MTQG để theo dõi.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện giao dự toán ngân sách Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện các chương trình MTQG cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG hằng năm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Nội dung kế hoạch: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP).

Chương III **PHÂN CẤP QUẢN LÝ THỰC HIỆN** **CÁC CHƯƠNG TRÌNH MTQG**

Điều 7. Quy định về quản lý các dự án đầu tư xây dựng

1. Chủ đầu tư

a) Ban Quản lý xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ban Quản lý cấp xã) làm chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã. Đối với các công trình có yêu cầu kỹ thuật cao, đòi hỏi có trình độ chuyên môn, nếu Ban Quản lý cấp xã không đủ năng lực và không nhận làm chủ đầu tư thì Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc đủ năng lực làm chủ đầu tư và có sự tham gia của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc có đủ năng lực làm chủ đầu tư dự án quy mô cấp huyện, liên xã, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh làm chủ đầu tư dự án do cấp tỉnh quản lý, các dự án có quy mô liên huyện; dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Thẩm định, quyết định đầu tư dự án (Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật)

a) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư thông thường

Việc thẩm định, quyết định đầu tư dự án được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và quy định hiện hành về phân công, phân cấp thẩm định, phê duyệt dự án trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với các dự án áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù

Việc thẩm định, quyết định đầu tư dự án (phê duyệt Hồ sơ xây dựng công trình) thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

3. Quyết toán dự án hoàn thành

Trình tự, thủ tục, hồ sơ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Quy định về quản lý thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

1. Chủ đầu tư

a) Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư các dự án, kế hoạch liên kết (gọi chung là dự án) phạm vi trong huyện.

- Các cơ quan chủ trì dự án thành phần thuộc chương trình MTQG làm chủ đầu tư các dự án trong phạm vi liên huyện; đối với dự án có sự lồng ghép về nguồn vốn, chủ đầu tư là cơ quan chủ trì dự án thành phần có tỷ lệ cơ cấu nguồn vốn lớn nhất trong tổng chi phí dự án.

- Các trường hợp khác, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định từng dự án cụ thể.

b) Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư các dự án, phương án sản xuất (gọi chung là dự án) do cộng đồng dân cư thực hiện trên địa bàn xã. Trường hợp không đủ năng lực, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cơ quan chuyên môn trực thuộc làm chủ đầu tư.

2. Phê duyệt dự án

a) Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án thực hiện trong phạm vi liên huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án phạm vi trong huyện.

b) Dự án phát triển sản xuất cộng đồng

Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP) và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Quyết toán dự án hoàn thành

Trình tự, thủ tục, hồ sơ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì chương trình MTQG

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 (Ban Chỉ đạo tỉnh) về quản lý, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các chương trình MTQG.

2. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung có liên quan cơ chế, chính sách các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định (nếu có).

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình MTQG.

5. Trực tiếp triển khai các dự án thuộc chương trình MTQG được phân công thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí; quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các chương trình MTQG cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Thực hiện công tác giám sát, đánh giá thực hiện chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì dự án thành phần

1. Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm gửi cơ quan chủ trì chương trình MTQG để tổng hợp vào kế hoạch chung.

2. Trực tiếp triển khai các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG được phân công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí; quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Hướng dẫn thực hiện dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG cho các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án thành phần thuộc các chương trình MTQG theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tổng hợp, điều phối chung các chương trình MTQG; tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo quản lý chung, điều hành thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư từ ngân sách địa phương để đối ứng thực hiện các chương trình MTQG theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các chương trình MTQG theo quy định.

5. Tổng hợp chung báo cáo giám sát, đánh giá các chương trình MTQG theo định kỳ hoặc đột xuất để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan Trung ương chủ chương trình; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Có ý kiến thẩm định đối với phương án phân bổ vốn các chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí vốn sự nghiệp để đối ứng thực hiện các chương trình MTQG theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, quản lý kinh phí, cơ chế thanh toán, quyết toán các nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn thực hiện các chương trình MTQG 05 năm và hằng năm.

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chủ trì chương trình MTQG, cơ quan chủ trì dự án thành phần và các địa phương trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các chương trình MTQG cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với các chương trình MTQG theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ và các quy định hiện hành.

2. Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chương trình MTQG theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn chuyên môn của các cơ quan cấp tỉnh; phân công rõ trách nhiệm cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc tăng cường phân cấp cho cơ sở và đề cao tinh thần trách nhiệm của từng địa phương, đơn vị trên địa bàn, phát huy tính dân chủ ở cơ sở; thực hiện lồng ghép nguồn vốn các chính sách, chương trình, dự án, nguồn đóng góp của cộng đồng.

3. Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn; đồng thời, tham mưu, trình Hội đồng nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định để thực hiện các chương trình MTQG theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025.

4. Sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức

phân bổ vốn theo quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình MTQG trên địa bàn theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý, triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn cấp xã theo các quy định hiện hành.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí của các chương trình MTQG theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời, phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với kế hoạch thực hiện từng chương trình MTQG.

3. Chịu trách nhiệm về việc xác định đối tượng thụ hưởng các chính sách, dự án thuộc kế hoạch được triển khai trên địa bàn; thông báo công khai, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, mức vốn kế hoạch, quyết toán kinh phí từng năm và cả giai đoạn của các chương trình MTQG.

4. Tổ chức quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả công trình trên địa bàn thuộc chương trình MTQG sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.

5. Thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo quy định.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.